



QUÂN CHỨNG HẢI QUÂN  
TỔNG CÔNG TY  
TÂN CẢNG SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QyĐ-TCg

Bình Thạnh,

## QUY ĐỊNH

### **Tiếp nhận và xếp dỡ container chuyên dụng có hàng, container quá khổ, hàng kiện rời tại cảng Tân Cảng-Cát Lái và cảng Tân Cảng-Hiệp Phước**

*Căn cứ vào quyền hạn của Tổng giám đốc Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn;  
Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của các đơn vị; đặc trưng kỹ thuật của  
trang thiết bị xếp dỡ, vận chuyển và thực tế sản xuất tại cảng Tân Cảng - Cát Lái  
và cảng Tân Cảng - Hiệp Phước;*

*Theo đề nghị của đơn vị và cơ quan chức năng,*

*Tổng Giám đốc Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn ban hành Quy định về tiếp  
nhận và xếp dỡ container chuyên dụng có hàng, container quá khổ, hàng kiện rời  
tại cảng Tân Cảng - Cát Lái và cảng Tân Cảng - Hiệp Phước của Tổng công ty  
Tân Cảng Sài Gòn.*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Giải thích từ ngữ**

Trong phạm vi quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

**1. Khối lượng toàn bộ của container:** gồm vỏ container và hàng hóa đóng trong hoặc trên container được xác định theo VGM do khách hàng hoặc hãng tàu khai báo.

**2. Container In-gauge (ING):** là container chuyên dụng (flatrack, platform, open-top) chứa hàng hóa mà không có kích thước nào của hàng hóa vượt quá kích thước tiêu chuẩn của container.

**3. Container Out of gauge (OOG):** là các container chuyên dụng (flatrack, platform, open-top) chứa hàng hóa mà có ít nhất một trong các kích thước của hàng hóa vượt quá kích thước tiêu chuẩn của container.

**4. Container chuyên dụng chứa hàng hóa có giá trị cao:** là container ING hoặc OOG chứa hàng hóa có giá trị cao và dễ hư hỏng trong quá trình xếp dỡ, bảo quản như du thuyền, máy bay, máy móc và các loại phương tiện vận tải chuyên dụng, v.v...

**5. Hàng kiện rời (Break Bulk - BBK):** Là hàng hóa được xếp trên nhiều container (nhiều hơn một container Flatrack), được xếp dỡ và giao nhận theo từng kiện.

**6. Thiết bị hỗ trợ xếp dỡ:** xe nâng, cầu di động, ngáng phụ, dây cáp, ...

7. Tác nghiệp đặc biệt: chằng buộc, tháo chằng buộc hàng hóa, móc cáp.

## **Điều 2. Phạm vi áp dụng**

Qui định này áp dụng đối với container ING, OOG và hàng kiện rời được xếp, dỡ, đảo chuyên, đóng hàng, rút hàng tại cảng Tân Cảng - Cát Lái, cảng Tân Cảng - Hiệp Phước, gọi tắt là “Cảng” của Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.

**Điều 3. Phân loại nhóm container chuyên dụng có hàng, container quá khổ.**

**1. Nhóm 1:** Là container ING hoặc OOG có thể xếp dỡ và vận chuyển bằng các thiết bị thông thường của cảng như đối với container tiêu chuẩn mà không cần sử dụng các thiết bị hỗ trợ xếp dỡ hoặc thực hiện tác nghiệp đặc biệt, bao gồm thông tin chi tiết như sau:

- a) Khối lượng toàn bộ (VGM) không vượt quá 40 tấn;
- b) Chiều cao hàng hóa không quá chiều cao tiêu chuẩn container.

**2. Nhóm 2:** Là container ING hoặc OOG khi xếp dỡ phải sử dụng các thiết bị hỗ trợ hoặc thực hiện các tác nghiệp đặc biệt, bao gồm một hoặc nhiều thông tin sau:

- a) Khối lượng toàn bộ (VGM) từ 40 tấn đến dưới 45 tấn;
- b) Chiều cao hàng hóa vượt quá chiều cao tiêu chuẩn container;
- c) Container vách gập hoặc mặt bằng.

**3. Nhóm 3:** Là container khi xếp dỡ phải sử dụng các thiết bị hỗ trợ hoặc thực hiện các tác nghiệp đặc biệt, xếp dỡ theo thỏa thuận:

- a) Container chứa hàng hóa có giá trị cao;
- b) Container bị sự cố (lệch tải, hư hỏng hàng, hư hỏng container...) dẫn tới không thể thực hiện phương án xếp dỡ như container tiêu chuẩn;
- c) Container phải tháo chằng buộc để dỡ riêng kiện hàng.

## **Điều 4. Các quy định về hàng hóa**

**1.** Hàng hóa xếp trên hoặc trong container phải cân bằng, ổn định, không bị xô lệch và được chằng buộc đúng quy cách.

**2.** Về cung cấp thông tin hàng hóa cho cảng:

a) Đối với container ING hoặc OOG hàng xuất: Hãng tàu hoặc khách hàng cung cấp cho Cảng Chứng thư chằng buộc (Survey report) khi đưa container vào cảng.

b) Đối với container ING hoặc OOG hàng nhập: Hãng tàu cung cấp cho Cảng thông tin trong danh sách hàng nhập tàu, sà lan, gồm:

- Kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao của mã hàng xếp trên hoặc trong container.

- Kích thước quá chiều dài, quá chiều rộng, quá chiều cao của mã hàng xếp trên hoặc trong container so với kích thước container.

- Chứng thư chằng buộc (Survey report).

c) Đối với container ING hoặc OOG đảo chuyên: Hãng tàu cung cấp cho Cảng thông tin như đối với container ING hoặc OOG hàng nhập, gồm:

- Kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao của mã hàng xếp trên hoặc trong container.



- Kích thước quá chiều dài, quá chiều rộng, quá chiều cao của mã hàng xếp trên hoặc trong container so với kích thước container.

d) Đối với container ING hoặc OOG, có một trong các đặc điểm sau thì hãng tàu hoặc khách hàng cung cấp hình ảnh, các chỉ dẫn và yêu cầu về xếp dỡ hàng hóa để cảng xác định khả năng tiếp nhận và phương án làm hàng:

- Khối lượng toàn bộ của container (VGM) vượt quá 40 tấn.

- Hàng hóa có ít nhất một trong 3 kích thước (Dài x Rộng x Cao) vượt quá 15m x 3.5m x 3.5m.

- Hàng hóa có quy cách đóng gói, chằng buộc đặc biệt.

- Hàng hóa có giá trị cao và dễ hư hỏng trong quá trình xếp dỡ.

3. Cảng sẽ từ chối tiếp nhận, xếp dỡ đối với container hàng quá khổ, đã được đưa về cảng để chuẩn bị xếp dỡ mà hãng tàu hoặc khách hàng không khai báo hoặc khai báo sai thông tin dẫn đến nguy cơ không đảm bảo an toàn trong quá trình xếp dỡ và vận chuyển. Trường hợp cần thiết, để đảm bảo tiến độ làm hàng của tàu, Cảng sẽ sử dụng các thiết bị hỗ trợ để đảm bảo an toàn trong quá trình xếp dỡ. Tuy nhiên, hãng tàu/khách hàng phải chịu các chi phí phát sinh.

### **Điều 5. Tiếp nhận và trao đổi thông tin hàng hóa**

1. Phương thức tiếp nhận và trao đổi thông tin: bằng E-mail hoặc văn bản giấy.

2. Địa chỉ E-mail tiếp nhận thông tin hàng hóa:

a) Đối với tàu cập cảng Tân Cảng - Cát Lái:

+ [operation.snp@saigonnewport.com.vn](mailto:operation.snp@saigonnewport.com.vn);

+ [oog.snp@saigonnewport.com.vn](mailto:oog.snp@saigonnewport.com.vn);

+ [doc@saigonnewport.com.vn](mailto:doc@saigonnewport.com.vn)

b) Đối với tàu cập cảng Tân Cảng - Hiệp Phước:

+ [terminal.tchp@saigonnewport.com.vn](mailto:terminal.tchp@saigonnewport.com.vn).

+ [sales.tchp@saigonnewport.com.vn](mailto:sales.tchp@saigonnewport.com.vn).

3. Bộ phận báo giá:

+ Email: [terminal.business@saigonnewport.com.vn](mailto:terminal.business@saigonnewport.com.vn).

+ Email: [sales.snpl@saigonnewport.com.vn](mailto:sales.snpl@saigonnewport.com.vn).

## **Chương II**

### **QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ XẾP DỠ**

#### **Điều 6. Quy trình tiếp nhận và tổ chức xếp/dỡ container Nhóm 1**

##### **1. Đối với container hàng xuất:**

a) Bước 1: Khách hàng khai báo thông tin kích thước và khối lượng toàn bộ của container trên trang ePort của Cảng (<https://eport.saigonnewport.com.vn>) và cung cấp Chứng thư chằng buộc (Survey report) khi đưa container vào Cảng.

b) Bước 2: Khách hàng đưa container đến Cảng và thực hiện thủ tục giao nhận theo qui trình giao nhận container.

c) Bước 3: Cảng thống nhất với đại diện tàu/hãng tàu về vị trí xếp trên tàu và tổ chức xếp container lên tàu.

## **2. Đối với container hàng nhập:**

a) Bước 1: Trước 24h trước thời điểm dự kiến tàu đến cảng, hãng tàu gửi cho Cảng Danh sách container cùng thông số hàng xếp trên container (Kích thước, khối lượng, các lưu ý khác nếu có...).

b) Bước 2: Trước khi dỡ container, Cảng kiểm tra đối chiếu thông tin và tổ chức dỡ container vào bãi.

c) Bước 3: Khách hàng làm thủ tục nhận container theo qui trình giao nhận container.

## **Điều 7. Quy trình tiếp nhận và tổ chức xếp/dỡ container Nhóm 2**

### **1. Đối với container hàng xuất:**

a) Bước 1: Hãng tàu/Khách hàng cung cấp thông tin hàng hóa cho Cảng qua e-mail.

b) Bước 2: Chậm nhất trong vòng 4 giờ làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu và khai báo đầy đủ của hãng tàu/khách hàng, Cảng xác báo khả năng tiếp nhận.

c) Bước 3: Khách hàng khai báo thông tin kích thước, khối lượng của container trên trang ePort và cung cấp Chứng thu chằng buộc (Survey report) khi đưa container vào Cảng.

d) Bước 4: Khách hàng đưa container đến cảng, Cảng kiểm tra đối chiếu thực tế container với thông tin khai báo và thực hiện thủ tục giao nhận theo qui trình giao nhận.

e) Bước 5: Cảng thống nhất với đại diện tàu/hãng tàu về vị trí xếp trên tàu và tổ chức xếp container lên tàu.

### **2. Đối với container hàng nhập:**

a) Bước 1: Hãng tàu cung cấp thông tin container cho cảng qua e-mail.

b) Bước 2: Chậm nhất trong vòng 4 giờ làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu và khai báo đầy đủ của hãng tàu, Cảng xác báo khả năng tiếp nhận.

c) Bước 3: Trước 24h trước thời điểm dự kiến tàu đến Cảng, hãng tàu gửi cho Cảng danh sách container cùng thông số hàng xếp trên container (Kích thước, khối lượng, các lưu ý khác nếu có...).

d) Bước 4: Trước khi dỡ container, Cảng kiểm tra đối chiếu thông tin và tổ chức dỡ container vào bãi.

e) Bước 5: Khách hàng làm thủ tục nhận container theo qui trình giao nhận container.

## **Điều 8. Quy trình tiếp nhận và tổ chức xếp/dỡ container Nhóm 3:**

a) Bước 1: Cảng thông báo cho Hãng tàu/Khách hàng phương án xếp dỡ và các chi phí.

b) Bước 2: Hãng tàu/Khách hàng xác nhận thanh toán các chi phí.

c) Bước 3: Cảng lập biên bản, chụp hình, cập nhật thông tin thực tế của lô hàng vào hệ thống quản lý của Cảng.

d) Bước 4: Cảng cung cấp biên bản, hình ảnh cho Hãng tàu/Khách hàng sau khi kết thúc xếp dỡ để làm cơ sở thanh quyết toán.



Đối với container bị sự cố, trong trường hợp Hãng tàu/Khách hàng không xác nhận phương án xếp dỡ mà Cảng đã thông báo, Cảng sẽ chủ động thực hiện xếp dỡ để đảm bảo tiến độ giải phóng tàu. Hãng tàu/Khách hàng chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các chi phí tác nghiệp thực tế phát sinh.

**Điều 9. Quy trình xếp dỡ đối với hàng kiện rời (Break Bulk - BBK):**

**1. Đối với hàng xuất:**

a) Bước 1: Hãng tàu/Khách hàng gửi yêu cầu xếp hàng BBK cho Đội Trực ban sản xuất – Trung tâm Điều Độ cảng (số lượng, kích thước, trọng lượng, hình ảnh, phương thức xếp dỡ, hướng dẫn chằng buộc...).

b) Bước 2: Cảng kiểm tra thông tin, tính khả thi, báo phương án làm hàng, chi phí cho Hãng tàu/ Khách hàng.

c) Bước 3: Cảng thống nhất với hãng tàu vị trí xếp trên tàu.

d) Bước 4: Khách hàng hạ hàng vào bãi Cảng, trình booking, thực hiện phương án đóng hàng, hoàn tất thủ tục hải quan và vào sổ tàu.

e) Bước 5: Cảng xếp các container và các kiện hàng rời lên tàu theo yêu cầu của hãng tàu.

**2. Đối với hàng nhập:**

a) Bước 1: Hãng tàu/ Khách hàng gửi yêu cầu dỡ hàng BBK cho Đội Trực ban sản xuất – Trung tâm Điều độ cảng (số lượng, kích thước, trọng lượng, hình ảnh, phương thức xếp dỡ, hướng dẫn chằng buộc...).

b) Bước 2: Cảng kiểm tra thông tin, tính khả thi, báo phương án làm hàng, chi phí cho Hãng tàu/ Khách hàng và thống nhất vị trí kiện hàng trên tàu.

c) Bước 3: Hãng tàu/Khách hàng cung cấp chi tiết thời gian hàng đến Cảng, tàu/ chuyến, lịch tàu, Chứng thư chằng buộc (Survey report) và Bản lược khai hàng hóa (Manifest) với hệ thống Hải quan các container làm để là container hàng.

d) Bước 4: Hãng tàu/Khách hàng khai báo các container làm để cho kiện hàng là container hàng (Hệ thống của Cảng và Hệ thống Hải quan).

e) Bước 5: Khách hàng hoàn tất thủ tục hải quan và thực hiện phương án rút hàng để nhận hàng.

**Chương III**

**GIÁ DỊCH VỤ XẾP DỠ VÀ CHI PHÍ PHÁT SINH**

**Điều 10. Giá dịch vụ xếp dỡ nguyên container hàng Tàu - Bãi Cảng.**

1. Xếp dỡ nguyên container hàng Nhóm 1: Giá dịch vụ xếp dỡ được tính bằng 150% so với container thường theo biểu giá hiện hành của Cảng hoặc theo hợp đồng giữa Cảng với hãng tàu.

2. Xếp dỡ nguyên container hàng Nhóm 2:

Đơn giá xếp dỡ (chưa bao gồm thuế GTGT)	Đơn giá (USD/container)		
	20'H	40'H	45'H
	925	1.395	1.690



**3. Xếp dỡ container hàng Nhóm 3 và hàng kiện rời (BBK):** Giá xếp dỡ được thỏa thuận theo phương án cụ thể và theo từng lô hàng.

**Điều 11. Phụ phí do khai báo sai thông tin hoặc không thực hiện đúng yêu cầu giao nhận tại Cảng.**

Đối với Hãng tàu/Khách hàng không khai báo, cung cấp hoặc khai báo, cung cấp sai các thông số (chiều dài, chiều rộng, chiều cao, trọng lượng), phương thức xếp dỡ của hàng hóa, ngoài chi phí của các tác nghiệp phát sinh, cảng sẽ thu phụ phí: **14.000.000 Đồng/container (đã bao gồm thuế GTGT).**

**Điều 12. Phí quá hạn thời gian lưu trú phương tiện trong cảng đối với hàng BBK.**

**1.** Thời gian định mức cho phương tiện lưu trú trong Cảng khi giao nhận hàng BBK là 150 phút/phương tiện. Quá thời hạn này, Cảng sẽ thu phí lưu trú phương tiện. Giá thu đối với phương tiện lưu trú quá thời gian định mức là 100.000 đ/30 phút (**đã bao gồm thuế GTGT**).

**2.** Cách tính tổng thời gian ở trong Cảng, thời gian chiếm dụng bãi và thời gian lưu trú quá định mức của phương tiện được qui định tại biểu giá dịch vụ tại cảng Tân Cảng – Cát Lái hiện hành.

#### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Trung tâm Điều độ cảng và các phòng ban liên quan thuộc Tổng công ty và các công ty cung cấp dịch vụ xếp dỡ tại cảng Tân Cảng - Cát Lái, cảng Tân Cảng - Hiệp Phước có trách nhiệm thi hành quy định này.

**Điều 14.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2023, thay thế cho quy định số 1625/QĐ-TCT ban hành ngày 02/7/2019./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch TCT (để báo cáo);
- Ban Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- P.MKT, TTĐDC, TCHP, SNPL;
- Lưu: VT, KHKD. C04.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phương Nam**



## TÔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN

Địa chỉ: 722 Điện Biên Phủ, P. 22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM

Điện thoại: (028) 38990694; Fax: (028) 38993950

Người ký: Nguyễn Phương Nam - PTGD

Thời gian ký: 03/03/2023 13:42:06

1	Thủ trưởng ĐV	Nguyễn Đức Anh - TP KHKD	anhnd@saigonnewport.com.v n	02/03/2023 11:07:43
2	Ban chỉ huy VP	Nguyễn Thu Bình - PCVP	binhnt@saigonnewport.com.v n	02/03/2023 15:37:15
3	TGD/PTGD	Nguyễn Phương Nam - PTGD	namnp@saigonnewport.com. vn	03/03/2023 13:42:06

Người in: Trịnh Vũ Kim Chi - PB KHKD - Phó Ban - chityk@saigonnewport.com.vn  
Ngày in: 03/03/2023 14:08:59